

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ kinh phí duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính tỉnh Kiên Giang, năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 116/2015/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Tài chính quy định công tác quản lý tài chính đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 2884/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 đối với các sở, ban, ngành tỉnh;*

*Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính tỉnh Kiên Giang năm 2021;*



Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 172/TTr-STC ngày 26 tháng 4 năm 2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân bổ kinh phí duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính tỉnh Kiên Giang, năm 2021. Cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí phân bổ: 943.000.000 đồng (chín trăm bốn mươi ba triệu đồng).
2. Nguồn phân bổ: sự nghiệp khoa học và công nghệ.
3. Chi tiết cơ quan, kinh phí: theo phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

1. Căn cứ số kinh phí được phân bổ, Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có tên trong phụ lục kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng quy định và phải tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Giao trách nhiệm cho Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý để thông báo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện, sử dụng ngân sách, thẩm định và kiểm tra việc chi ngân sách theo luật định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở ngành: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị có tên trong phụ lục kèm theo tại Điều 1; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *lll*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chín



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục

**VỀ VIỆC PHÂN BỐ KINH PHÍ THỰC HIỆN DUY TRÌ VÀ CẢI TIẾN  
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN  
ISO 9001:2015 TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH  
TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang)

ĐVT: đồng

STT	Cơ quan, đơn vị	Kinh phí
<b>I</b>	<b>Kinh phí kiểm tra, tập huấn, đào tạo và điều hành chung</b>	<b>532.000.000</b>
	Sở Khoa học và Công nghệ	532.000.000
<b>II</b>	<b>Kinh phí hoạt động của các cơ quan cấp tỉnh thực hiện duy trì và cải tiến HTQLCL ISO</b>	<b>411.000.000</b>
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	15.000.000
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	15.000.000
3	Sở Tư pháp	15.000.000
4	Sở Văn hóa và Thể thao	15.000.000
5	Sở Giao thông vận tải	15.000.000
6	Sở Tài chính	15.000.000
7	Sở Ngoại vụ	15.000.000
8	Sở Công Thương	15.000.000
9	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	15.000.000
10	Sở Du lịch	15.000.000
11	Sở Giáo dục và Đào tạo	15.000.000
12	Sở Thông tin và Truyền thông	15.000.000
13	Sở Tài Nguyên và Môi trường	15.000.000
14	Sở Nội vụ	15.000.000
15	Thanh tra tỉnh	15.000.000
16	Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc	15.000.000
17	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	15.000.000
18	Ban Dân tộc	15.000.000
19	Sở Khoa học và Công nghệ	27.000.000
a)	Văn phòng Sở	15.000.000
b)	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	12.000.000
20	Sở Y tế	15.000.000
21	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	99.000.000
a)	Văn phòng Sở	15.000.000
b)	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	12.000.000
c)	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	12.000.000
d)	Chi cục Thủy sản	12.000.000
đ)	Chi cục Kiểm lâm	12.000.000
e)	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	12.000.000
g)	Chi cục Thủy lợi	12.000.000
h)	Chi cục Phát triển nông thôn	12.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>943.000.000</b>